TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14-12-2021
V/v ly hôn giữa chị T và anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hoài Mơ, ông Nguyễn Tiến Chỉnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọ Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 287/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp ly hôn và con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXX-ST ngày 05 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị T**,** sinh năm 1990 (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Hố Dầu, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

(Hiện anh H đang chấp hành án tại trại Giam Ngọc Lý – Bộ Công an)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/9/2021, các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Lưu Thị T trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn H năm 2009 trước khi kết hôn anh chị có được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Lý cưới xong anh chị về chung sống với nhau ngay tại Cẩm Lý. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H không chịu làm ăn gì chơi bời đàn đúm đánh nhau và phải đi chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý 11 năm tù. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị và anh H có 2 con chung Nguyễn Quốc T, sinh năm 2010 và Nguyễn Quốc T sinh năm 2014. Chị đề nghị được nuôi cả 2 con chị không đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang làm Spa làm đẹp mỗi tháng thu nhập khỏng 15-20 triệu đủ điều kiện nuôi con, hiện nay 2 con đang ở với chị các cháu vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường, vẫn đi học đều đặn và có thành tích học tập tốt.

Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày*: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn như chị T trình bày là đúng. Nay chị T xin ly hôn anh đồng ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung như chị T trình bày là đúng. Các cháu hiện đang ở với chị T vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường, anh đồng ý để chị T nuôi khi nào anh chấp hành án xong thì anh sẽ nuôi các con.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu giải quyết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến*:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Về phía các đương sự, chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, anh H xin xét xử vắng mặt. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, 227, 228, 271, 272 và 273 BLTTDS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lưu Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao anh chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi con Nguyễn Quốc T, sinh năm 2010 và Nguyễn Quốc T, sinh năm 2014. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh H được quyền thăm nom con chung, chị T không được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác các được sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đơn khởi kiện của chị Lưu Thị T và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. Chị Lưu Thị T và anh Nguyễn Văn H có hộ khẩu thường trú tại xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Do đó Tòa án nhân dân huyện Lục Nam thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về phía anh Nguyễn Văn H là bị đơn tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý nên

không tham dự phiên tòa xét xử anh H có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

2. Về nội dung: Chị Lưu Thị T và anh Nguyễn Văn H đăng ký kết hôn năm 2009 tại UBND xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện nên hôn nhân giữa chị T và anh H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh H chơi bời, không tu chí làm ăn và không quan tâm chăm sóc gia đình nên chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được và tha thiết xin ly hôn. Anh H cũng xác nhận anh có chơi bời và đang cải tạo tại Trại giam Ngọc Lý thuộc Tổng Cục VIII – Bộ Công an, anh H đồng ý ly hôn. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh H đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị T được ly hôn anh H.

3. Về con chung: Vợ chồng anh H chị T có 02 con chung, Nguyễn Quốc T, sinh năm 2010 và Nguyễn Quốc T, sinh năm 2014. Hiện các cháu đang ở với chị T các cháu vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn phía chị T đề nghị được trực tiếp nuôi 2 cháu, cũng tại biên bản lấy lời khai của cháu T và cháu T cũng đề nghị Tòa án nếu giải quyết ly hôn cho bố mẹ của cháu, các cháu có nguyện vọng xin ở với mẹ T. Phía anh H cũng nhất trí để cho chị T nuôi con vì anh đang đi chấp hành án không thể chăm sóc cho các con được. Xét thấy yêu cầu, nguyện vọng của các đương sự là chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của các cháu nên cần giao cho chị T được trực tiếp nuôi con. Chị T hiện nay đang mở Spa làm đẹp thu nhập khoảng 15 – 20 triệu đồng đủ điều kiện để chăm lo cho các con. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn anh H được quyền thăm nom con chung, chị T không được cản trở anh H thực hiện quyền này.

4. Về tài sản chung, công nợ chung ruộng canh tác: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147, Điều 271, 272 và Điều 273

BLTTDS; Điều 24, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lưu Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Lưu Thị T nuôi 02 con chung, Nguyễn Quốc T, sinh năm 2010 và Nguyễn Quốc T, sinh năm 2014. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh H được quyền thăm nom con chung, chị T không được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Lưu Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0013268 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam. Xác nhận chị T đã nộp đủ án phí.

4. Báo cho đương sự có mặt biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hoài Mơ **Nguyễn Tiến Chỉnh** **Nguyễn Thị Lự**